

KẾ HOẠCH

Xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ

1. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Luật giáo dục đại học năm 2012
- Luật giáo dục đại học sửa đổi năm 2018
- Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chuẩn chương trình đào tạo, xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;
- Căn cứ Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;
- Thông tư 09/2022/TT-BGDĐT Quy định danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;
- Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;
- Căn cứ nghị quyết của Hội đồng trường; Nghị quyết Đảng uỷ năm học 2022-2023.

2. Mục đích, yêu cầu và đối tượng khảo sát

2.1. Mục đích

Là căn cứ để xây dựng các chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

2.2. Yêu cầu:

2.2.1. Yêu cầu chung

- Xây dựng mới các chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường. Bao gồm:

TT	Ngành/ Chuyên ngành
1	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học
2	Kỹ thuật Hình ảnh Y học
3	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
4	Điều dưỡng: 1. Đa khoa 2. Sản phụ khoa 3. Nha khoa 4. Gây mê Hồi sức

- Xây dựng chương trình đào tạo phải đảm bảo tính khoa học, tính kế thừa của các chương trình đào tạo hiện hành, đảm bảo cấu trúc của chương trình đào tạo và phải thực hiện theo các quy định của Nhà trường cũng như các quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo (Bộ GD&ĐT)

2.2.2. Yêu cầu cụ thể:

- Xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ cho các ngành học của Nhà trường (Có quy trình và biểu mẫu kèm theo)
- Xây dựng và hoàn thiện CTĐT phải đảm bảo được các thành phần sau: Mục tiêu chương trình; Chuẩn đầu ra; Khung chương trình; Ma trận các học phần; Bản đối sánh CTĐT và Đề cương chi tiết học phần trong CTĐT và được thể hiện cụ thể trong Bản mô tả CTĐT.
- Một tín chỉ được tính tương đương 50 giờ học tập định mức của người học, bao gồm cả thời gian dự giờ giảng, giờ học có hướng dẫn, tự học, nghiên cứu, trải nghiệm và dự kiểm tra, đánh giá;
- Đối với hoạt động dạy học trên lớp, một tín chỉ yêu cầu thực hiện tối thiểu 15 giờ giảng hoặc 30 giờ thực hành, thí nghiệm, thảo luận trong đó một giờ trên lớp được tính bằng 50 phút.

2.3. Đối tượng khảo sát:

Đối tượng khảo sát lấy ý kiến là các bên liên quan đến chương trình đào tạo bao gồm: nhà tuyển dụng, chuyên gia, giảng viên của Nhà trường, cựu sinh viên và sinh viên đang học tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương. Các nội dung yêu cầu khảo sát:

- Sự cần thiết mở mã ngành
- Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo
- Chương trình đào tạo
- Đề cương chi tiết học phần

Khoa/bộ môn tham gia xây dựng CTĐT xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng hoạt động cụ thể.

3. Nguyên tắc

- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ GD&ĐT và Quy trình của trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

- Xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ cho các ngành học của Nhà trường phải đảm bảo phù hợp với sứ mệnh tầm nhìn và giá trị cốt lõi của Nhà trường và khoa bộ môn; Cấu trúc và nội dung của chương trình đào tạo phải đảm bảo theo quy định của Bộ GD&ĐT và quy định chung của Trường.

4. Phân công nhiệm vụ Hội đồng xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo, Ban thư ký và các đơn vị

Hội đồng xây dựng và Ban thư ký được thành lập theo Quyết định của Hiệu trưởng

Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

4.1. Nhiệm vụ của Hội đồng xây dựng

- Chỉ đạo các đơn vị, Ban thư ký thực hiện kế hoạch đúng tiến độ.
- Thông qua nội dung báo cáo xây dựng chương trình đào tạo trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo phê duyệt và đề xuất nghiệm thu.

4.2. Nhiệm vụ của Ban thư ký

- Đôn đốc các đơn vị thực hiện kế hoạch đúng tiến độ.
- Tổng hợp, hoàn chỉnh báo cáo

4.3. Nhiệm vụ của các nhóm trực tiếp thực hiện xây dựng

- Mỗi nhóm xây dựng ngành đào tạo thành lập 1 tổ công tác riêng.
- Tổ công tác bao gồm: 01 tổ trưởng, 01 tổ phó, 01 thư ký và các thành viên.

• Trưởng các nhóm xây dựng

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, Hội đồng xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT việc đôn đốc và các biện pháp cần thiết bảo đảm tiến độ, hiệu quả triển khai.
- Tổ trưởng Tổ công tác phải phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong tổ để đảm bảo công việc được triển khai thông suốt.
- Cùng các thành viên nghiên cứu thực hiện việc xây dựng
- Đầu mỗi tổ chức các cuộc họp, hội thảo cấp Khoa để lấy ý kiến các bên liên quan về chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần.
- Tổng hợp, hoàn chỉnh Chuẩn đầu ra, Chương trình đào tạo và Đề cương chi tiết học phần theo hướng dẫn yêu cầu.
- Liên hệ với các đơn vị khác và báo cáo lãnh đạo trường để giải quyết các vướng mắc nếu có.

• Các thành viên

- Số lượng thành viên và thành phần thành viên trong tổ công tác tùy thuộc vào yêu cầu thực tế của việc xây dựng chương trình; thành viên trong tổ công tác xây dựng của một chương trình đào tạo là các giảng viên của khoa quản lý chương trình và giảng viên của các khoa chuyên môn khác do khoa quản lý chương trình đề xuất.
- Thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng các nhóm xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT.
- Thực hiện nhiệm vụ khảo sát các bên liên quan về chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo.
- Xây dựng chuẩn đầu ra học phần và hoàn thiện đề cương chi tiết học phần.

5. Kế hoạch triển khai xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT trình độ thạc sĩ

Kế hoạch Xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo thạc sĩ năm 2023 cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
Bước 1	Xây dựng, rà soát chủ trương mở ngành đào tạo.	Khoa/bộ môn Phòng QLĐT Hội đồng KH&ĐT cấp khoa, cấp trường HĐT	6/10- 30/10/2023	- Thẩm định đề xuất: Kết luận của Hội đồng KH&ĐT và nghị quyết phê duyệt chủ trương mở ngành.
Bước 2	Xây dựng đề án mở ngành đào tạo.	Khoa/bộ môn Phòng QLĐT Hội đồng KH&ĐT cấp khoa, cấp trường Các đơn vị liên quan	01/11- 31/12/2023	- Thành lập các hội đồng có liên quan - Điều tra, khảo sát nhu cầu xã hội về ngành đào tạo, xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo - Dự thảo đề án mở ngành và điều kiện đảm bảo chất lượng ngành (kèm minh chứng)
Bước 3	Thẩm định đề án mở ngành đào tạo.	HĐ XD đề án P.QLĐT HĐ thẩm định đề án HĐKH&ĐT	02/01- 31/3/2024	- Thẩm định đề án kiểm tra các minh chứng về điều kiện đảm bảo chất lượng - Biên bản thẩm định đề án của hội đồng thẩm định và Hội đồng khoa học đào tạo.
Bước 4	Hoàn thành hồ sơ mở ngành.	HĐXD đề án P. QLĐT HĐKH&ĐT	01/4- 15/6/2024	- Đề án mở ngành đã thẩm định văn bản đề xuất mở ngành - Công văn của trường về mặt chủ trương - Trình hội đồng trường và hiệu trưởng, trình bộ Giáo dục và đào tạo.
Bước 5	Phê duyệt đề án và quyết định mở ngành đào tạo.	HĐXD đề án P. QLĐT HĐKH&ĐT HĐT	16/6- 15/7/2024	- Hội đồng trường và hiệu trưởng chủ trì. - Bộ GD&ĐT quyết định mở ngành đăng thông tin trên website trường.

STT	Nội dung	Chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
Bước 6	Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.	HDXD đề án HĐXD CTĐT P. QLĐT	Tháng 7/2024	- Gửi hồ sơ báo cáo Bộ GD&ĐT - Bổ sung phản hồi theo ý kiến từ Bộ GD&ĐT
Bước 7	Tuyển sinh và đào tạo.	P. QLĐT Khoa/bộ môn	Tháng 9/2024	Lập kế hoạch tuyển sinh và đào tạo.

Quy trình chi tiết xây dựng đề án mở ngành đào tạo

TT	NỘI DUNG	Sản phẩm	Đơn vị thực hiện
Bước 1	Xây dựng đề xuất thẩm định và phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo.		
1.1	Khảo sát, phân tích và báo cáo nhu cầu sự cần thiết đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo: theo mục a, khoản 2 điều 7 Thông tư 02/2022/TT-BGD&ĐT	Báo cáo kết quả khảo sát nhu cầu đào tạo liên quan đến ngành mới cần mở.	Khoa/BM Phòng QLĐT
1.2	Xây dựng phiếu tự đánh giá năng lực của cơ sở đào tạo đối với ngành và trình độ đào tạo đề xuất mở: đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, công nghệ học liệu, chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác trong nước và hợp tác quốc tế.	Phiếu tự đánh giá và đề xuất chủ trương mở ngành của khoa bộ môn.	Khoa/BM Phòng QLĐT
1.3	Xây dựng tờ trình đề xuất chủ trương mở ngành, chú trọng mục tiêu phát triển ngành đào tạo để đề xuất mở kế hoạch mở ngành, thời gian triển khai quy mô dự kiến, giải pháp toàn lộ trình thực hiện dự báo rủi ro biện pháp khắc phục rủi ro và khắc phục trường hợp cơ sở bị đình chỉ đào tạo.	Tờ trình đề nghị chủ trương mở ngành.	Khoa/BM Phòng QLĐT

TT	NỘI DUNG	Sản phẩm	Đơn vị thực hiện
1.4	Thẩm định đề xuất chủ trương mở ngành.	Xác nhận của đơn vị liên quan về các điều kiện bảo đảm chất lượng ngành đào tạo, dự kiến mở biên bản thẩm định và kết luận về đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo.	Khoa/BM Phòng QLĐT HĐ KH&ĐT
1.5	Phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo của hội đồng trường. (Thực hiện theo khoản 4 điều 7 Thông tư 02/2022/TT-BGD&ĐT)	Nghị quyết của hội đồng trường về chủ trương mở ngành mà đơn vị đào tạo đề xuất.	Khoa/BM Phòng QLĐT HĐT
Bước 2	Xây dựng đề án mở ngành đào tạo		
2.1	Thành lập hội đồng xây dựng đề án mở ngành hội đồng xây dựng chương trình đào tạo.	- Công văn đề xuất. - Quyết định hội đồng xây dựng đề án và hội đồng xây dựng chương trình đào tạo.	Khoa/BM Phòng QLĐT PTCCB Ban GH
2.2	Điều tra, khảo sát nhu cầu xã hội về ngành đào tạo.	Báo cáo kết quả khảo sát nhu cầu xã hội về ngành đào tạo dự kiến mở.	HDXDCTĐT
2.3	Xây dựng, thẩm định chương trình đào tạo.		
2.3.1	Xác định 2 chương trình đào tạo quốc tế và ít nhất một chương trình đào tạo trong nước để đối sánh.	- Các chương trình đào tạo quốc tế và trong nước được chọn lọc. - Thông tin về đường link dẫn đến chương trình đào tạo bảng xếp hạng chương trình đào tạo	HDXDCTĐT

TT	NỘI DUNG	Sản phẩm	Đơn vị thực hiện
2.3.2	Dự thảo chương trình đào tạo lần một.	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo chương trình đào tạo lần một. - Biên bản họp xây dựng chương trình đào tạo - Bảng đối sánh chương trình đào tạo dự kiến và chương trình đào tạo trong nước quốc tế. 	HDXDCTĐT
2.3.3	Tổ chức hội thảo lấy ý kiến của các bên liên quan về chương trình đào tạo dự thảo.	Biên bản lấy ý kiến của các bên liên quan.	HDXDCTĐT P.QLĐT Khoa/BM
2.3.4	Hoàn thiện chương trình đào tạo sau khi lấy ý kiến của các bên liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo chương trình đào tạo lần 2. - Báo cáo điều chỉnh chương trình đào tạo dựa trên ý kiến của các bên liên quan. 	HDXDCTĐT
2.3.5	Thành lập hội đồng thẩm định chương trình đào tạo.	Công văn đề xuất. Quyết định hội đồng thẩm định chương trình đào tạo.	HDXDCTĐT PQLĐT BGH
2.3.6	Thẩm định chương trình đào tạo. 5 bộ chương trình đào tạo có kèm biên bản họp. Các bên liên quan giải trình, điều chỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ thẩm định chương trình đào tạo. - Chương trình đào tạo điều chỉnh theo ý kiến của hội đồng thẩm định. - Tờ trình điều chỉnh chương trình đào tạo. 	HDXDCTĐT PQLĐT BGH
2.3.7	Ban hành chương trình đào tạo.	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản của hội đồng khoa học và đào tạo. - Quyết định ban hành. 	HDXDCTĐT PQLĐT BGH

TT	NỘI DUNG	Sản phẩm	Đơn vị thực hiện
2.4	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo ngành đào tạo dự kiến mới mở. - Chương trình đào tạo ngành ở trình độ thấp hơn đã đào tạo đã đánh giá ngoài. - Chương trình đào tạo ngành ở trình độ, điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo. - Chú ý, đội ngũ giảng viên cơ hữu mở ngành hướng dẫn luận văn luận án đối với trình độ thạc sĩ tiến sĩ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện báo cáo theo phụ lục 4. - Phương án giải pháp đề phòng ngăn ngừa, xử lý rủi ro trong mở ngành đào tạo. 	HDXDCTĐT PQLĐT BGH Các đơn vị liên quan
2.5	Xây dựng dự thảo đề án.	Dự thảo đề án và phụ lục minh chứng.	HDXDCTĐT
Bước 3	Thẩm định đề án mở ngành đào tạo.		
3.1	Kiểm tra dự thảo đề án các điều kiện đảm bảo chất lượng ngành đào tạo dự kiến mới mở.	Đề án trình hội đồng khoa học đào tạo.	P.QLĐT
3.2	Thành lập hội đồng thẩm định đề án mở ngành.	Công văn đề xuất. Quyết định hội đồng thẩm định đề án.	
3.3	Thẩm định đề án.	<ul style="list-style-type: none"> -Biên bản kiểm tra điều kiện đảm bảo chất lượng của hội đồng thẩm định. -Biên bản thẩm định đề án mở ngành của hội đồng thẩm định. 	HĐXD P.QLĐT HĐĐT
3.4	Thẩm định và kết luận của hội đồng khoa học và đào tạo.	-Biên bản thẩm định và kết luận về đề án mở ngành của hội đồng khoa học và đào tạo.	HĐĐT HĐKH&ĐT
Bước 4	Hoàn thiện hồ sơ mở ngành đào tạo. (Gồm 4 bộ bao gồm: Bộ GD&ĐT; HĐT; P.QLĐT, Khoa/bộ môn)	<ul style="list-style-type: none"> -Hồ sơ mở ngành -Trình HĐT và HT -Trình Bộ GD&ĐT 	HĐXD P.QLĐT BGH

TT	NỘI DUNG	Sản phẩm	Đơn vị thực hiện
Bước 5			
5.1	Phê duyệt đề án và ban hành quyết định.	-Nghị quyết phê duyệt đề án của HĐT. -Quyết định mở ngành đào tạo của HT. -Quyết định cho phép mở ngành đào tạo của Bộ GD&ĐT	HĐXD P.QLĐT HĐT BGH
5.2	Đăng tải thông tin trên website của trường. Quyết định ban hành. Nội dung cơ bản của đề án mở ngành đào tạo.	-Đường link công khai đề án sau 5 ngày từ khi ban hành quyết định.	HĐXD P.QLĐT Các đơn vị liên quan
5.3	Cập nhật thông tin về mở ngành đào tạo đề án mở ngành đào tạo của cơ sở đào tạo vào cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục đại học.		
Bước 6	Báo cáo Bộ Giáo dục & Đào tạo. Quyết định mở ngành đào tạo đề án mở ngành đào tạo, địa chỉ truy cập trang thông tin điện tử, các nội dung liên quan đến việc mở ngành đào tạo.	-Hồ sơ báo cáo Bộ GD&ĐT sau 10 ngày ban hành quyết định.	P.QLĐT
Bước 7	Tuyển sinh và đào tạo. Sau 15 ngày. Nếu Bộ GD&ĐT không có phản hồi hoặc phản hồi đồng ý, trường sẽ đưa ngành mới vào danh mục tuyển sinh đợt gần nhất.	Thông tin tuyển sinh.	P.QLĐT Khoa/BM.

6. Tổ chức thực hiện

Hoạt động xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo là công việc phải thực hiện để đáp ứng nhu cầu của người học và nhà sử dụng lao động. Nhận kế hoạch này, đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc phát sinh, các khoa chuyên môn phối hợp với Phòng Quản lý Đào tạo để trao đổi, bàn bạc và báo cáo trình Lãnh đạo trường để xem xét giải quyết./.

Giao Phòng Quản lý Đào tạo là đầu phối hợp với Khoa/Bộ môn tổ chức thực hiện và triển khai kế hoạch.

Yêu cầu các đơn vị, cá nhân thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao theo đúng kế hoạch, quy trình đề ra./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, HĐT (để báo cáo);
- BGH (để chỉ đạo);
- Các Khoa/Bộ môn (để thực hiện);
- Công TTĐT của Trường (để thông báo);
- Lưu: VT, QLĐT.



Phạm Thị Cẩm Hưng